**TUẦN 2:**  **KHOA HỌC**

**CHỦ ĐỀ 1: CHẤT**

**Tiết 3 BÀI 2: SỰ CHUYỂN THỂ CỦA NƯỚC VÀ VÒNG TUẦN HOÀN CỦA NƯỚC TRONG TỰ NHIÊN- Tiết 1**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Quan sát và làm được thí nghiệm đơn giản để phát hiện ra sự chuyển thể của nước.

-Vẽ sơ đồ và sử dụng được các thuật ngữ: bay hơi, ngưng tụ, đông đặc, nóng chảy để mô tả sự chuyển thể của nước.

- Rèn luyện kĩ năng làm thí nghiệm, hoạt động trải nghiệm thực hành, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự chủ thực hiện thí nghiệm, trải nghiệm để kiểm chứng tính thực tiễn của nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động của bài học để năm chắc kiến thức.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thí nghiệm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Xây dựng tốt mối quan hệ thân thiện với bạn trong học tập và trải nghiệm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để năm vững nội dung yêu cầu cần đạt của bài học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point. Dụng cụ để HS làm được các thí nghiệm ở hình 3 SGK.Có thể chuẩn bị khay nước, khay đá như hình 2; các tranh ảnh liên quan đến chủ đề; GV có thể chuẩn bị trước trên giấy A3 để HS hoàn thiện. Bảng nhóm, bút dạ, bút chì hoặc phấn viết bảng.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.GV cho HS quan sát hiện tượng khi dùng khăn ẩm lau bảng thì thấy bảng ướt sau đó đã khô, từ đó GV đặt câu hỏi: Giải thích được việc làm khơi thông miệng hố ga góp phần chống ngập nước.- GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, khuyến khích HS chia sẻ suy nghĩ của mình và chưa cần chốt ý kiến đúng.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mớiKhi lau bảng bằng khăn ẩm (Hình 1), chỉ một lát sau bảng khô. Vậy nước ở bảng đã đi đâu? ***Bài 2 - Sự chuyển thể của nước và vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên*** | - HS tham gia trò chơi- HS quan sát hiện tượng.- HS trả lời: Nhiều nắp hố ga bị rác bịt kín, bị người dân dùng vải nhựa, ván ép, tôn kẽm bít lại để ngăn mùi hôi từ cống rãnh bốc lên gây ra ngập úng. Chính vì thế mỗi chúng ta cần phải tự ý thức được việc khơi thông miệng hố ga để đảm bảo nước có thể chảy xuống để tránh tình trạng ngập úngHS lắng nghe. HS trả lời: *Nước ban đầu có trên bảng ở thể lỏng, sau đó để chuyển sang thể khí (hơi) và bay vào không khí, vì vậy bảng đã khô.*- HS theo dõi, ghi bài mới. |
| **2. Hoạt động:**- Mục tiêu: + Thực hành thí nghiệm đơn giản và vẽ sơ đồ về sự chuyển thể của nước.+ Vẽ và giải thích được sơ đồ vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên.- Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 1: Sự chuyển thể của nước****a. Mục tiêu:**- HS có khái niệm ban đầu về ba thể (rắn, lỏng, khí) và cách diễn tả các hiện tượng tương ứng với sự chuyển thể của nước.- HS được hoạt động để phát hiện được các thể và hiện tượng chuyển thể của nước (bay hơi, đông đặc, ngưng tụ, nóng chảy) qua các thí nghiệm và được khắc sâu kiến thức này ở một số hiện tượng xảy ra trong tự nhiên.**b. Cách thức thực hiện:** |
| **\* Thí nghiệm 1.** GV chuẩn bị: hai khay đá , 1 khay để trong vài giờ, một khay đá nhấc ra ngoài để vài giờ, giao cho 4 nhóm và yêu cầu:- Tiến hành: - GV chia lớp thành các nhóm 4 HS, yêu cầu tất cả HS đọc các thông tin trong SGK trước khi đi vào hoạt động cụ thể.- GV hướng dẫn các nhóm HS quan sát hình 2, hãy ghi chép sự thay đổi đã xảy ra với nước trong khay.**\* Thí nghiệm2 : +Làm việc chung cả lớp -**- Giáo viên :Chuẩn bị 1 cốc, đĩa, nước nóng, găng tay vải.Tiến hành: - Đeo găng tay.- Rót nước nóng vào cốc (Hình 3a), quan sát và ghi chép hiện tượng xảy ra. - Úp đĩa vào cốc nước nóng khoảng một phút rồi nhấc đĩa lên (Hình 3b). Quan sát và ghi chép hiện tượng xảy ra ở mặt trong của đĩa.**+ Hoạtđộng nhóm bàn**Từ các hiện tượng quan sát được ở trên, hãy:- Cho biết nước có thể tồn tại ở thể nào.- Chỉ ra sự chuyển thể của nước đã xảy ra trong mỗi hình.GV cho 1 - 2 nhóm trả lời câu hỏi và nhận xét chéo nhau.- GV nhận xét phần trình bày của các nhóm, tuyên dương các nhóm có câu trả lời chính xác.- GV tuyên dương và chuyển sang hoạt động tiếp theo. | - HS đọc thông tin SGK trang 9, 10.- HS quan sát hình, thảo luận và viết câu trả lời  *+ Hình a: Nước từ thể lỏng chuyển sang thể rắn.**+ Hình b: Các viên nước đá từ thể rắn chuyển sang thể lỏng.* HS quan sát GV làm thí nghiệm.- HS thảo luận nhóm và viết câu trả lời vào bảng nhóm:+ *Nước có thể tồn tại ở ba thể là rắn, lỏng, khí.**+ Sự chuyển thể của nước xảy ra trong mỗi hình là:* *Hình 3a: Nước từ thể lỏng chuyển sang thể khí (hơi).*·        *Hình 3b: Nước từ thể khí chuyển sang thể lỏng.* |
| **Hoạt động 2: Vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên****a. Mục tiêu:**  HS nắm vững sự chuyển thể của nước**b. Cách thức thực hiện:** |
| GV tổ chức cho HS hoạt động thành 4 nhóm, thực hiện - GV hướng dẫn các nhóm HS quan sát và đọc thông tin trong hình 6, thảo luận và trả lời câu hỏi: *Hãy cho biết:*+ *Mây được hình thành như thế nào?**+ Nước mưa từ đâu ra?**+ Sự chuyển thể nào của nước diễn ra trong tự nhiên? Sự chuyển thể đó có lặp đi lặp lại không?**+ Vì sao "vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên" quan trọng đối với chúng ta?*- GV tuyên dương và chuyển sang hoạt động luyện tập. | - HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.- HS quan sát hình 6, thảo luận và xung phong trình bày kết quả:+ *Mây được hình thành do nhiệt từ Mặt trời làm nước ở trên bề mặt đất, sông, hồ, biển,... nóng lên và bay hơi vào trong không khí. Hơi nước trong không khí lạnh dần ngưng tụ thành những giọt nước nhỏ li ti và hợp thành những đám mây trắng. Những giọt nước tiếp tục ngưng tụ thành những giọt nước lớn hơn tạo thành những đám mây đen.**+ Nước mưa được tạo ra từ đám mây đen do các hạt nước lớn trong đám mây đen rơi xuống.**+ Có hai sự chuyển thể của nước diễn ra trong tự nhiên là: thể lỏng thành thể khí (hơi) và thể khí thành thể lỏng. Sự chuyển thể đó được lặp đi lặp lại.**+ "Vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên" quan trọng đối với chúng ta vì nước trên Trái Đất sẽ không bị mất đi; nước ở mặt đất, sông, hồ, biển,... sau một chu trình lại trở về và chúng ta lại có nước cho sinh hoạt, sản xuất,* cung cấp nguồn nước cho tưới tiêu và sinh hoạt, các hoạt động thủy điện, thủy lợi; làm cho không khí trong lành hơn, .*...* |
| **3. Tổng kết thí nghiệm:**- Mục tiêu: HS củng cố lại các kiến thức đã học về sự chuyển thể của nước và vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên.- Cách tiến hành: |
| **-** Qua các thí nghiệm đã làm, chúng ta thấy nước tồn tại ở mấy thể ? là những thể nào? GV tổ chức cho HS chơi trò chơi trắc nghiệm củng cố kiển thức:**Câu 1:** Nước có thể tồn tại ở dạng thể nào?A. Rắn                B. Lỏng    C. Khí                 D. Cả 3 đáp án trên**Câu 2:** Hiện tượng nước từ thể rắn chuyển sang thể lỏng được gọi làA. Nóng chảy      B. Đông đặcC. Ngưng tụ         D. Bay hơi- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS trả lời cá nhân theo hiếu biết cuả mình qua quan sát các thí nghiệm.- HS tham gia trò chơi.- Đáp án:*Câu 1D* *Câu 2 A*

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |

    |
| 4**. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học để giải thích một số hiện tượng trong thực tế.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học - GV nêu câu hỏi để HS suy nghĩ, trả lời:*Người ta thường phơi quần áo sau khi giặt ra nắng, gió. Em hãy cho biết mục đích của việc làm này và giải thích.*- GV gọi 1 HS đứng lên trả lời, HS còn lại lắng nghe, nhận xét và bổ sung.- GV chốt đáp án.- GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học theo nội dung "*Em đã học*":+ Sự chuyển thể của nước.+ Vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên.- GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.- Về Hoàn thành câu hỏi trong mục "*Em có thể*".- Đọc và chuẩn bị trước bài sau - ***Bài 2 - Sự chuyển thể của nước và vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên -Tiết 2.***- Nhận xét giờ học, tuyên dương. | - HS trả lời: *Mục đích để quần áo nhanh khô vì dưới tác động từ nhiệt của ánh nắng mặt trời làm nhiệt độ tăng thì nước ở thể lỏng chuyển sang thể khí và bay hơi.*- HS chú ý lắng nghe, ghi nhớ.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.HS chú ý, thực hiện theo yêu cầu của GV. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

-------------------------------------------------------

**TUẦN 2:** **KHOA HỌC**

**CHỦ ĐỀ 1: CHẤT**

**Tiết 4 BÀI 2: SỰ CHUYỂN THỂ CỦA NƯỚC VÀ VÒNG TUẦN HOÀN CỦA NƯỚC TRONG TỰ NHIÊN- Tiết 2**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hành thí nghiệm đơn giản và vẽ sơ đồ về sự chuyển thể của nước.

- Vẽ và giải thích được sơ đồ vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên và ghi chú được "vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên".Vẽ sơ đồ và sử dụng được các thuật ngữ: bay hơi, ngưng tụ, đông đặc, nóng chảy để mô tả sự chuyển thể của nước.

- Rèn luyện kĩ năng làm thí nghiệm, hoạt động trải nghiệm thực hành, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự chủ thực hiện thí nghiệm, trải nghiệm để kiểm chứng tính thực tiễn của nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động của bài học để năm chắc kiến thức.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thí nghiệm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Xây dựng tốt mối quan hệ thân thiện với bạn trong học tập và trải nghiệm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để năm vững nội dung yêu cầu cần đạt của bài học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point. các tranh ảnh liên quan đến chủ đề; với hình 7 GV có thể chuẩn bị trước trên giấy A3 để HS hoàn thiện. Bảng nhóm, bút dạ, bút chì hoặc phấn viết bảng.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.GV cho HS quan sát hiện tượng khi dùng khăn ẩm lau bảng thì thấy bảng ướt sau đó đã khô, từ đó GV đặt câu hỏi:  *Giải thích vì sao trong quá trình sản xuất muối ăn, người dân phơi nước biển dưới ánh nắng mặt trời lại thu được các hạt muối.*+ Mưa được hình thành như thế nào?+ Làm cho nước truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác sử dụng trong cuộc sống dùng hàng ngày.- GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, khuyến khích HS chia sẻ suy nghĩ của mình và chưa cần chốt ý kiến đúng.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới ***Bài 2 - Sự chuyển thể của nước và vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên- Tiết 2*** | - HS tham gia trò chơi- HS quan sát hiện tượng.- HS trả lời: Nước biển chứa nhiều muối và nước, khi phơi nước biển sẽ làm cho nước bị bay hơi và người đân sẽ thu được các hạt muối.-Hơi nước trong không khí lạnh dần, ngưng tụ thành những giọt nước nhỏ li ti và hợp thành những đám mây, những giọt nước trong đám mây rơi xuống tạo thành mưa. - Nước đông đặc thành đá để giải khát trong những này nắng nóng; nước bay hơi được sử dụng xông hơi làm cải thiện sức khỏe con người, ...-HS lắng nghe. - HS theo dõi, ghi bài mới. |
| **2. Hoạt động:**- Mục tiêu: +Thực hành thí nghiệm đơn giản và vẽ sơ đồ về sự chuyển thể của nước.+ Vẽ và giải thích được sơ đồ vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên.- Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 1: Sự chuyển thể của nước****a. Mục tiêu:**- HS có khái niệm ban đầu về ba thể (rắn, lỏng, khí) và cách diễn tả các hiện tượng tương ứng với sự chuyển thể của nước.- HS được hoạt động để phát hiện được các thể và hiện tượng chuyển thể của nước (bay hơi, đông đặc, ngưng tụ, nóng chảy) qua các thí nghiệm và được khắc sâu kiến thức này ở một số hiện tượng xảy ra trong tự nhiên.**b. Cách thức thực hiện:** |
| **\* Thí nghiệm 1.** GV chuẩn bị: chuẩn bị 3 cái cốc, một số viên đá, bình ủ nước nóngCách tiến hành: GV làm thí nghiệm cho học sinh quan sát nội dung hình 4.- GV chia lớp thành các nhóm 4 HS, yêu cầu tất cả HS đọc các thông tin trong SGK trước khi đi vào hoạt động cụ thể.- GV hướng dẫn các nhóm HS quan sát hình 4, thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK vào bảng nhóm:*+ Từ còn thiếu ở hình 4b là gì?**+ Hiện tượng nào tương ứng với các số (1), (2), (3), (4) mô tả sự chuyển thể của nước?*- GV cho các nhóm nhận xét chéo nhau.- GV nhận xét phần trình bày của các nhóm và chốt lại kiến thức: *Sự chuyển từ thể này sang thể khác của nước được diễn tả bằng các hiện tượng tương ứng trong bảng sau:*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Sự chuyển thể của nước*** | ***Hiện tượng*** |
| *Thể rắn → thể lỏng* | *Nóng chảy* |
| *Thể lỏng → thể rắn* | *Đông đặc* |
| *Thể lỏng → thể khí* | *Bay hơi* |
| *Thể khí → thể lỏng* | *Ngưng tụ* |

**\* Thí nghiệm 2.** +GV chuẩn bị: hình vẽ , máy trình chiếu như hình 5 sách giáo khoa+Cách tiến hành:- GV yêu cầu HS làm hoạt động trả lời câu hỏi SGK trang 11 để củng cố kiến thức:*Quan sát hình 5 và cho biết sự chuyển thể của nước đã xảy ra trong mỗi hình.*- GV tuyên dương , củng cố 3 thể của nướcvà chuyển sang hoạt động tiếp theo. | - HS đọc thông tin SGK trang 9, 10.**\***- HS quan sát Gv làm thí nghiệm và hình 4 SGK, thảo luận và viết câu trả lời vào bảng nhóm:*+ Từ còn thiếu ở hình 4 là thể lỏng.**+ Hiện tượng:**(1): nóng chảy;           (2): bay hơi**(3) ngưng tụ;              (4): đông đặc*   - Các nhóm quan sát, nhận xét.- HS lắng nghe GV chốt kiến thức, ghi chép vào vở.- HS trả lời:+ *Hình 5a: Thể rắn sang thể lỏng**+ Hình 5b: Thể lỏng sang thể rắn**+ Hình 5c: Thể khí sang thể lỏng**+ Hình 5d: Thể lỏng sang thể khí.*- HS thực hiện theo hướng dẫn của GV. |
| **Tổng kết thí nghiệm:****-** Qua các thí nghiệm đã làm, chúng ta thấy nước tồn tại những thể nào?+ GV nhận xét, tuyên dương. | - HS trả lời cá nhân theo hiếu biết cuả mình qua quan sát và đọc các thí nghiệm.+ Nước tồn tại ở thể lỏng, thể rắn và thể khí |
| **Hoạt động 2: Vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên****a. Mục tiêu:**  HS hoàn thành được "vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên".**b. Cách thức thực hiện:** |
| - GV tổ chức cho HS hoạt động thành 4 nhóm, thực hiện - GV yêu cầu các nhóm quan sát hình 7, thảo luận và trả lời câu hỏi; vẽ sơ đồ theo các gợi ý:+ *Từ nào trong các từ: hơi nước, mây đen, mây trắng, giọt mưa phù hợp với các ô chữ A, B, C, D?**+ Từ nào trong các từ in đậm ở hình 6 phù hợp với các số (1), (2), (3), (4), (5) trên hình 7?*- GV cho các nhóm trả lời câu hỏi, trình bày sơ đồ đã vẽ.- GV yêu cầu các nhóm nhận xét chéo nhau.- GV chữa bài của các nhóm, nhận xét và khen thưởng nhóm đạt giải cao.- GV yêu cầu HS làm hoạt động trả lời câu hỏi SGK trang 12 để củng cố kiến thức: *Hãy nói về "vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên" sau khi hoàn thành sơ đồ (hình 7).*- GV tuyên dương và chuyển sang hoạt động luyện tập. | - HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.- HS hoàn thiện sơ đồ:- Các nhóm quan sát sơ đồ nhóm bạn, nhận xét và chữa bài. A - hơi nước; B - mây trắng; C - mây đen; D - giọt mưa.- (1) - bay hơi; (2) - ngưng tụ; (3) - tiếp tục ngưng tụ; (4) - mưa; (5) - trở về.- HS trả lời: *Nhiệt từ Mặt trời làm nước ở trên bề mặt đất, sông, hồ, biển,... nóng lên và* ***bay hơi*** *vào trong không khí. Hơi nước trong không khí lạnh dần* ***ngưng tụ*** *thành những giọt nước nhỏ li ti và hợp thành những đám mây trắng. Những giọt nước tiếp tục ngưng tụ thành những giọt nước lớn hơn tạo thành những đám mây đen. Trong đám mây đen chứa các giọt nước lớn dần rơi xuống thành mưa và trở về với đất, sông, hồ, biển...* |
| **3. Luỵên tập thực hành**- Mục tiêu: HS củng cố lại các kiến thức đã học về sự chuyển thể của nước và vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi trắc nghiệm:**Câu 1:**  **:** Hiện tượng ngưng tụ mô tả sự chuyển thể của nước từ thể khí chuyển sang dạng thể nào?A. Rắn                  B. LỏngC. A hoặc B          D. Không chuyển thể**Câu 2:** Hiện tượng tự nhiên nào sau đây mô tả sự chuyển thể của nước từ thể lỏng sang thể khí?A. Sự hình thành của mâyB. Băng tanC. Sương muốiD. Đường ướt do mưa trở nên khô ráo- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia trò chơi.- Đáp án:*Câu 1B* *Câu 2 D*

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |

       |
| 4**. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học để giải thích một số hiện tượng trong thực tế.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học - GV nêu câu hỏi để HS suy nghĩ, trả lời:*Người ta thường sấy tóc sau khi gội đầu. Em hãy cho biết mục đích của việc làm này và giải thích.*- GV gọi 1 HS đứng lên trả lời, HS còn lại lắng nghe, nhận xét và bổ sung.- GV chốt đáp án.- GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học theo nội dung "*Em đã học*":+ Sự chuyển thể của nước.+ Vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên.- GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.- Về Hoàn thành câu hỏi trong mục "*Em có thể*".- Đọc và chuẩn bị trước bài sau - ***Bài 3: Sự ô nhiễm và bảo vệ nguồn nước. Một số cách làm sạch nước.***- Nhận xét giờ học, tuyên dương. | - HS trả lời: *Mục đích sấy tóc để tóc khô vì dưới tác động từ nhiệt của máy sấy thì nước ở thể lỏng chuyển sang thể khí và bay hơi.*- HS chú ý lắng nghe, ghi nhớ.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.HS chú ý, thực hiện theo yêu cầu của GV. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |